

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU FUJI THĂNG LONG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XUẤT NHẬP KHẨU FUJI THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FUJI THANG LONG INVESTMENT AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FUJITHANGLONG.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107249568

3. Ngày thành lập: 14/12/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1, ngách 99, ngõ 88, phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.3640 8714

Fax: 04.3640 8713

Email: info@fujithanglong.com

Website: fujithanglong.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) (Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan cũng như hoạt động kinh doanh theo đúng các quy định trong điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia)	4322

4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các hàng hóa có mã HS sau: 0701; 0702; 0703; 0706; 0707; 0709; 0710; 0711; 0712; 0713; 0714; 0801; 0802; 0803; 0806; 0807; 0808; 0810; 0811; 0812; 0813; 0814; 0901; 0904; 0906; 0910; 1005; 1101; 1102; 1103; 1104; 1105; 1106; 1107; 1108; 1109; 1201; 1202; 1206; 1207; 1208; 1209; 1213; 1401; 1404; 1601; 1602; 1603; 1604; 1605; 1703; 1704; 1801; 1901; 1902; 1903; 1904; 1905; 2001; 2002; 2003; 2004; 2005; 2006; 2007; 2008; 2009; 2101; 2103; 2104; 2105; 2106; 2201; 2202; 2209; 4001; 3918; 3922; 3925; 4414; 4408; 4418; 4421; 4419; 4420; 4602; 6801; 6802; 6803; 6808; 6809; 6810; 6811; 6812; 6815; 6901; 6902; 6904; 6905; 6906; 6907; 6908; 6910; 7008; 7016; 7907; 3917; 3919; 3920; 3921; 3923; 3924; 8411; 8501; 8502; 8503; 8504; 8505; 8506; 8507; 8511; 8513; 8514; 8516; 8532; 8533; 8534; 8535; 8536; 8537; 8538; 8540; 8541; 8542; 8543; 8544; 8545; 8546; 8547; 7211; 7212; 7213; 7214; 7215; 7216; 7217; 7218; 7219; 7220; 7221; 7222; 7223; 7224; 7225; 7226; 7227; 7228; 7229; 7301; 7302; 7303; 7304; 7305; 7306; 7307; 7308; 7312; 7314; 7315; 7316; 7317; 7318; 7320; 7321; 7323; 7324; 7325; 7326; 7401; 7402; 7403; 7405; 7407; 7408; 7409; 7410; 7411; 7412; 7413; 7415; 7418; 7419; 7501; 7502; 7505; 7506; 7507; 7508; 7601; 7604; 7605; 7606; 7607; 7608; 7609; 7610; 7611; 7612; 7613; 7614; 7615; 7616;	8299(Chính)
5.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

6.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ kiến trúc + Thiết kế kết cấu công trình dân dụng công nghiệp; + Thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình; + Thiết kế lắp đặt hệ thống thiết bị điện công trình dân dụng và công nghiệp ; + Thiết kế công trình cấp thoát nước; + Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 KV; + Thiết kế công trình cầu đường bộ, đường bộ; + Thiết kế hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng ; + Thiết kế công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi; + Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng; - Dịch vụ tư vấn kỹ thuật + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị điện công trình dân dụng và công nghiệp; + Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ điện công trình dân dụng, công; + Giám sát lắp đặt thiết bị công trình và lắp đặt thiết bị công nghệ hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa không khí công trình xây dựng ; + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cấp thoát nước; + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình xây dựng giao thông (Cầu-đường bộ);	7110
----	---	------

6. Vốn điều lệ: 3.342.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HUỖNH VỸ LONG	Số 1, ngách 99, ngõ 88, phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.260	1.002.600.000	30	001073000014	
			Tổng số	100.260	1.002.600.000	30		
2	TAKEO MURASE	2-2-1-1403,Nishiku Minamihorie,Osaka-City,Osaka, NHẬT BẢN	Cổ phần phổ thông	50.130	501.300.000	15	TR1321902	
			Tổng số	50.130	501.300.000	15		
3	TADASHI ASANO	1-29-20, Inokashira,Mitaka-City,Tokyo, NHẬT BẢN	Cổ phần phổ thông	50.130	501.300.000	15	TK2477665	
			Tổng số	50.130	501.300.000	15		
4	ĐẶNG THÚY PHƯƠNG	Số 50B, đường Tây Hồ, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	83.550	835.500.000	25	011572848	
			Tổng số	83.550	835.500.000	25		
5	PHẠM VĂN KHANH	Khu 7, thôn Việt An, Xã Việt Xuân, Huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.130	501.300.000	15	135001655	
			Tổng số	50.130	501.300.000	15		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TAKEO MURASE	2-2-1-1403,Nishiku Minamihorie,Osaka-City,Osaka, NHẬT BẢN	Cổ phần phổ thông	50.130	501.300.000	15	TR1321902	
			Tổng số	50.130	501.300.000	15		

2	TADASHI ASANO	1-29-20, Inokashira,Mitaka -City,Tokyo, NHẬT BẢN	Cổ phần phổ thông	50.130	501.300.000	15	TK2477665	
			Tổng số	50.130	501.300.000	15		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: HUỖNH VỸ LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Ngày sinh: 08/04/1973

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001073000014

Ngày cấp: 10/04/2013

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 1, ngách 99, ngõ 88, phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 1, ngách 99, ngõ 88, phố Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội